

Số: 207/2020/QĐST-VHNGĐ

Quận 4, ngày 06 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình có hiệu lực
thi hành ngày 01/01/2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng
án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 179/2020/TLST-VHNGĐ ngày
05/6/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố
tụng sau đây:

Người yêu cầu bà Trần Thị H, sinh năm 1974

Và ông Phan Hữu A, sinh năm 1973

Cùng trú tại: 110/31 Đường A, Phường B, Quận C, Tp. HCM

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày
26/6/2020, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H và ông Phan Hữu A xác định tình cảm
vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Trần Thị H và ông Phan Hữu A xác nhận quá trình chung
sống ông, bà có 02 con chung tên Phan Trần Anh T, sinh ngày 12/02/1999 đã thành
niên và Phan Trần Quế T, sinh ngày 01/10/2007. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao con
chung tên Phan Trần Quế T cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, tự thỏa thuận việc cấp
dưỡng.

Ông A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng,
không ai được cản trở nhưng ông không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc
gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người
đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy
định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc
hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

[3] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Bà Trần Thị H và ông Phan Hữu A xác
định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Hai bên thỏa thuận bà H nhận nộp toàn bộ.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H và ông Phan Hữu A thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 16, quyển số 01/98 do Ủy ban nhân dân Phường 10, Tp Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 26/02/1998)

- Về con chung: Bà H và ông A xác nhận quá trình chung sống ông, bà có 02 con chung tên Phan Trần Anh T, sinh ngày 12/02/1999 đã thành niên và Phan Trần Quế T, sinh ngày 01/10/2007. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao con chung tên Phan Trần Quế T cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, tự thỏa thuận việc cấp dưỡng.

Ông A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở nhưng ông không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ chồng: Bà H và ông A xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng bà H nhận nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà bà đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0035590 ngày 27/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 4.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thủy Tiên